

Số: 251/2024/QĐST-VDS

Vị Thanh, ngày 29 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v “Yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Phương

Thư ký phiên họp: Ông Lý Sơn Thanh Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 233/2024/TLST-VDS ngày 15 tháng 10 năm 2024, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 137/2024/QĐST-VDS ngày 06 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Danh Í, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Thị K, sinh năm 1931.

Địa chỉ: khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

2. Bà Thị D, sinh năm 1963.

Địa chỉ: khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

3. Bà Thị L, sinh năm 1964.

Địa chỉ: khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

4. Danh Kenl, sinh năm 1996.

Địa chỉ: ấp X, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

5. Danh Lan, sinh năm 2003.

Địa chỉ: khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

6. Ông Danh B, sinh năm 1973.

Địa chỉ: khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

7. Ông Danh C, sinh năm 1973.

Địa chỉ: khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, người yêu cầu bà ông Danh Í trình bày: Ông là con ruột của bà Thị K, sinh ngày 01/01/1931, hiện cư trú tại khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. Sau khi cha ông Danh Kẹt chết năm 2003 và mẹ bà Thị K đã lớn tuổi (93 tuổi) đang sinh sống chung nhà với ông, do ông chăm sóc và phụng dưỡng cho bà Thị K. Tuy nhiên, do bà Thị K lớn tuổi và bị bệnh mất trí ở mức độ nhẹ nên có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Thị K có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi; đồng thời, yêu cầu chỉ định ông làm người giám hộ và xác định quyền nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Hiện nay, bà Thị K đứng tên các quyền sử dụng đất gồm: Thửa số 29, diện tích 823,7m² loại đất cây hàng năm khác, giấy chứng nhận số CH01099 ngày 24/8/2012 và thửa đất số 30, diện tích 200m², loại đất ở đô thị, giấy chứng nhận số CH01100 ngày 24/8/2012; cha ông tên Danh K2 chết ngày 02/3/2003. Nên nay ông đồng ý làm người giám hộ cho bà Thị K và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ; quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Thị D: Bà là con ruột của bà Thị K, nay bà Thị K đã lớn tuổi và bị bệnh đang sống chung với ông Danh Í. Bà Thị K có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, nay bà đồng ý theo yêu cầu của ông Danh Í và thống nhất cho ông Danh Í được quyền làm người giám hộ cho bà Thị K và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ; quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

2/ Bà Thị L, anh Danh K1 và Danh L1: Bà là vợ và các con của ông Danh P (đã chết) con ruột của bà Thị K. Nay bà Thị K đã lớn tuổi, bị bệnh và có khó khăn trong việc nhận thức và làm chủ hành vi. Nay các đương sự đồng ý theo yêu cầu của ông Danh Í và thống nhất cho ông Danh Í được quyền làm người giám hộ cho bà Thị K và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ; quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

3/ Ông Danh B trình bày: Ông là con ruột của bà Thị K, nay mẹ bà Thị K nay đã lớn tuổi, bị bệnh và có khó khăn trong việc nhận thức và làm chủ hành vi. Nay ông đồng ý theo yêu cầu của ông Danh Í và thống nhất cho ông Danh Í được quyền làm người giám hộ cho bà Thị K và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ; quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

4/ Ông Danh C: Ông là con ruột của bà Thị K, nay bà Thị K nay đã lớn tuổi, bị bệnh và có khó khăn trong việc nhận thức và làm chủ hành vi. Nay ông đồng ý theo yêu cầu của ông Danh Í và thống nhất cho ông Danh Í được quyền làm người giám hộ cho bà Thị K và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ; quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 329/2024/KLGĐYC ngày 30/7/2024 của Trung tâm P2 và Công văn số 329.1/PYTĐTNB ngày 01/11/2024, kết luận: “Về y học: Hiện tại, đương sự Thị K có bệnh lý tâm thần: Mất trí Alzheimer (F00-ICD10), mức độ nhẹ; Về năng lực: hiện tại có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã tiến hành đúng theo quy định tại các Điều 369, 370, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh chấp nhận yêu cầu của ông Danh Í về việc tuyên bố bà Thị K có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Danh Í làm người giám hộ; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ và quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

- Các đương sự thống nhất, không ai có ý kiến trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Danh Í yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Thị K, cư trú tại khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét, căn cứ kết luận cơ quan chuyên môn tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 329/2024/KLGĐYC ngày 30/7/2024 và Công văn số 329.1/PYTĐTNB ngày 01/11/2024 của Trung tâm P2, kết luận: “Về y học: Hiện tại, đương sự Thị K có bệnh lý tâm thần: Mất trí Alzheimer (F00-ICD10), mức độ nhẹ; Về năng lực: hiện tại có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”. Đối với quy trình giám định tâm thần của bà Thị K là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Thông tư số 23/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y ban hành quy trình giám định pháp y tâm thần. Như vậy, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 23 của Bộ luật dân sự năm 2015, thì Tòa án tuyên bố bà Thị K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở và đúng pháp luật.

[2.2] Về việc chỉ định người giám hộ: Theo xác nhận hộ tịch, bà Thị K có chồng là ông Danh K2 đã chết ngày 02/3/2003; có 05 người con ruột là ông Danh Í; bà Thị D; ông Danh P (chết năm 2018) có vợ là Thị L và con Danh Kenl, Danh L1; ông Danh B; ông Danh C; và cha mẹ ruột của bà Thị K đã chết. Nay các con của bà Thị K đều có ý kiến thống nhất đồng ý chỉ định ông Danh Í làm người giám hộ cho bà Thị K. Xét thấy, ông Danh Í là con ruột bà Thị K, hiện đang sống chung nhà và chăm sóc, phụng dưỡng bà Thị K; ông Danh Í có đầy đủ điều kiện của cá nhân để làm người giám hộ cho bà Thị K theo quy định tại các Điều 46, 47, 48, 49, 54, 136 Bộ luật dân sự, nên được Tòa án chấp nhận chỉ định ông Danh Í là người giám hộ cho bà Thị K.

[2.3] *Về thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ:* Ông Danh Í được thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 Bộ luật dân sự; cụ thể:

- Thực hiện quyền của người giám hộ: Được sử dụng phần tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ; được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có); được đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; Quản lý phần tài sản của người được giám hộ; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

[2.4] *Quản lý tài sản của người được giám hộ:* Các đương sự thống nhất trình bày nay bà Thị K có đứng tên các quyền sử dụng đất gồm: Thửa số 29, diện tích 823,7m² loại đất cây hàng năm khác, giấy chứng nhận số CH01099 ngày 24/8/2012 và thửa đất số 30, diện tích 200m², loại đất ở đô thị, giấy chứng nhận số CH01100 ngày 24/8/2012 (hoặc tài sản khác nếu có). Và chồng là ông Danh K2 đã chết ngày 02/3/2003. Nên ông Danh Í là người giám hộ cho bà Thị K được thực hiện việc quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại Điều 59 của Bộ luật dân sự, cụ thể:

- Có trách nhiệm quản lý tài sản phần của người được giám hộ như tài sản của chính mình; được thực hiện giao dịch dân sự liên quan đến tài sản của người được giám hộ vì lợi ích của người được giám hộ.

- Việc bán (chuyển nhượng), trao đổi, cho thuê, cho mượn, cho vay, cầm cố, thế chấp, đặt cọc và giao dịch dân sự khác đối với tài sản có giá trị lớn của người được giám hộ phải được sự đồng ý của người giám sát việc giám hộ.

- Người giám hộ không được đem phần tài sản của người được giám hộ tặng cho người khác. Các giao dịch dân sự giữa người giám hộ với người được giám hộ có liên quan đến tài sản của người được giám hộ đều vô hiệu, trừ trường hợp giao dịch được thực hiện vì lợi ích của người được giám hộ và có sự đồng ý của người giám sát việc giám hộ.

Trong trường hợp, ông Danh Í có vi phạm không còn đủ các điều kiện để làm người giám hộ; hoặc chấm dứt việc giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 60, 62 của Bộ luật dân sự.

[3] Về lệ phí: Ông Danh Í phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001097 ngày 04/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành lệ phí; theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Nên đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh là có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 143, 149, 361, 367; 369; 370; 371; 372; 376; 377; 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông Danh Í.

Tuyên bố: Bà Thị K, sinh ngày 01/01/1931 (giới tính: nữ), nơi sinh: Phường I, thành phố V, Hậu Giang. Nơi cư trú hiện nay: khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Về người giám hộ: Ông Danh Í là người giám hộ cho bà Thị K. Ông Danh Í thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58, 59, 60, 62 Bộ luật dân sự năm 2015, cụ thể:

2.1 Về thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ:

- Thực hiện quyền của người giám hộ: Được sử dụng phần tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ; được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có); được đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; Quản lý phần tài sản của người được giám hộ; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

2.2 Quản lý tài sản của người được giám hộ:

- Có trách nhiệm quản lý tài sản phần của người được giám hộ như tài sản của chính mình; được thực hiện giao dịch dân sự liên quan đến tài sản của người được giám hộ vì lợi ích của người được giám hộ.

- Việc bán (chuyển nhượng), trao đổi, cho thuê, cho mượn, cho vay, cầm cố, thế chấp, đặt cọc và giao dịch dân sự khác đối với tài sản có giá trị lớn của người được giám hộ phải được sự đồng ý của người giám sát việc giám hộ.

- Người giám hộ không được đem phần tài sản của người được giám hộ tặng cho người khác. Các giao dịch dân sự giữa người giám hộ với người được giám hộ có liên quan đến tài sản của người được giám hộ đều vô hiệu, trừ trường hợp giao dịch được thực hiện vì lợi ích của người được giám hộ và có sự đồng ý của người giám sát việc giám hộ.

Trong trường hợp, ông Danh Í có vi phạm không còn đủ các điều kiện để làm người giám hộ; hoặc chấm dứt việc giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 60, 62 của Bộ luật dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Danh Í phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001097 ngày 04/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành lệ phí

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Danh Í; bà Thị D; bà Thị L và Danh K1, Danh L1; ông Danh B; ông Danh C được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- Người yêu cầu; NLQ;
- VKSND Tp. Vị Thanh;
- Chi cục THADS Tp. Vị hanh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Trần Thị P1